

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS - ST
Ngày: 23/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Vương Đào Tiên - Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên toà: Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 23/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST - HS, ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST - HS ngày 12/5/2022 đối với bị cáo:

Pờ Văn S (tên gọi khác: không), sinh năm: 1984; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Bản Co Muông, xã Không Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Pờ Văn Thím, sinh năm: 1960 và bà Lò Thị Im, sinh năm: 1962; bị cáo có vợ là Vũ Thị Hiền, sinh năm: 1989 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm: 2010; Tiền S: Không.

- Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số: 15/2017/HSST ngày 23/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 10 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, Pờ Văn S đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết, đi đến địa phận bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ. Tại đây S gặp một người đàn ông không rõ địa chỉ ở đâu, qua nói chuyện S hỏi mua ma túy của người đàn ông này, mục đích mua ma túy để sử dụng. Sau khi trao đổi S đưa cho người đàn ông này 100.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền và đi sâu vào trong bản Hợp I, xã Bản Lang đi tìm Heroine và mang quay lại đưa cho S. Như vậy S mua 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh của người đàn ông này với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine S cất giấu vào trong bao thuốc lá Thăng Long và cất trong túi quần và xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết, đi đến thôn Thống Nhất thị trấn Phong Thổ S xin xuống xe. Tại đây S lấy gói Heroine ra để sử dụng, tuy nhiên chưa kịp sử dụng đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, S bị Công an thị trấn Phong Thổ tuần tra làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính phát hiện và bắt quả tang S tàng trữ trái phép 01 gói Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra S có 01 tiền án, ngày 23/11/2017 S bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 09/9/2020 S chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xóa án tích thì đến ngày 16/12/2021 S tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine, do vậy bị truy tố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình S.

Ngày 16/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Pờ Văn S có khối lượng 0,04 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ chất bột khô, màu trắng, vón cục của S gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 08/GĐ-KTHS ngày 19/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình S Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine”*.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Pờ Văn S” bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon màu xanh, 01 bao thuốc lá Thăng Long và 03 điếu thuốc lá Thăng Long, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân S huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 28/CT - VKS ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Pờ Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình S.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình S, nhân thân của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; 38 - Bộ luật Hình S. Xử phạt bị cáo Pờ Văn S từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình S; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình S. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Pờ Văn S” bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon màu xanh, 01 bao thuốc lá Thăng Long và 03 điếu thuốc lá Thăng Long.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình S đối với bị cáo.

Về án phí hình S sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Pờ Văn S đã có một tiền án về tội: Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Trong thời gian S chưa được xóa án tích thì khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, tại khu vực thôn Thống Nhất, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Pờ Văn S bị Công an thị trấn Phong Thổ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả giám định 01 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,04 gam. Xét thấy bị cáo đã có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau đó lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Số Heroine bị cáo tàng trữ trái phép là 0,04 gam nhưng bị cáo đã có một tiền án và mục đích mua ma túy là để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" theo điểm a khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình S là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình S, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình S.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, không rèn luyện tu dưỡng bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật. Vì vậy cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình S

[7] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi "Tang vật còn lại của vụ Pờ Văn S" bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon màu xanh, 01 bao thuốc lá Thăng Long và 03 điếu thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác chứng minh người đàn ông này có thực hiện hành vi phạm tội không. Do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hai người đàn ông cho bị cáo xin đi nhờ xe máy, hai người đàn ông này bị cáo không biết địa chỉ, lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình S sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Pờ Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình S.

Xử phạt bị cáo Pờ Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình S và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình S.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Pờ Văn S” bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong cũ và mảnh nilon màu xanh, 01 bao thuốc lá Thăng Long và 03 điếu thuốc lá Thăng Long

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình S. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân S
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

